

Bài 2: BẢN CHẤT NHÀ NƯỚC

1. Khái niệm bản chất nhà nước

1.1. Khái niệm bản chất

- Khái niệm bản chất nhà nước: là toàn bộ những mối liên hệ, quan hệ sâu sắc và những quy luật bên trong quyết định những đặc điểm và khuynh hướng phát triển cơ bản của nhà nước.

1.2. Nội dung bản chất của nhà nước

1.2.1. Tính giai cấp của nhà nước

- Khái niệm tính giai cấp: là sự tác động mang tính chất quyết định của yếu tố giai cấp đến nhà nước quyết định những xu hướng phát triển và đặc điểm cơ bản của nhà nước.

Biểu hiện tính giai cấp của nhà nước: thông qua việc thực hiện các chức năng của nhà nước nhằm đạt được mục tiêu, nhiệm vụ mà nhà nước đặt ra và qua các hình thức thực hiện quyền lực kinh tế, chính trị, tư tưởng của nhà nước.

-Nhà nước có tính giai cấp vì giai cấp là một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến sự hình thành nhà nước và nhà nước cũng là công cụ quan trọng để trấn áp giai cấp.

1.2.2. Tính xã hội của Nhà nước:

-Khái niệm: là sự tác động của những yếu tố xã hội bên trong quyết định những đặc điểm và xu hướng phát triển cơ bản của nhà nước.

-Biểu hiện của tính xã hội: thông qua việc thực hiện chức năng của nhà nước nhằm đạt được những mục tiêu, nhiệm vụ của nhà nước.

-Nhà nước có tính xã hội bởi nhà nước ra đời nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý của xã hội và nhà nước cũng chính là một trong những công cụ quan trọng nhất để quản lý xã hội.

1.2.3 Mối quan hệ giữa tính giai cấp và tính xã hội của nhà nước

-Là mối quan hệ giữa những mặt, những yếu tố thuộc bản chất của nhà nước.

-Mối quan hệ giữa tính giai cấp và tính xã hội thể hiện sự mâu thuẫn và thống nhất giữa hai mặt của khái niệm bản chất nhà nước.

-Quá trình hình thành và phát triển của nhà nước không chỉ chịu sự tác động của từng yếu tố (tính giai cấp và tính xã hội) mà nó còn chịu sự tác động của mối quan hệ tương tác giữa tính giai cấp và tính xã hội.

Nhà nước là một tổ chức chính trị có quyền lực công cộng đặc biệt, được hình thành và bị quyết định bởi nhu cầu trấn áp giai cấp và nhu cầu quản lý các công việc chung của xã hội.

2. Các đặc trưng của nhà nước

2.1. Nhà nước thiết lập quyền lực công cộng đặc biệt tách rời khỏi xã hội và áp đặt với toàn bộ xã hội

- Quyền lực mang tính chất công cộng của nhà nước
- Quyền lực tách biệt khỏi xã hội
- Độc quyền sử dụng sức mạnh vũ lực
- Quyền lực mang tính giai cấp
- Quyền lực dựa trên những nguồn lực (kinh tế, chính trị, tư tưởng) mạnh nhất trong xã hội

2.2. Nhà nước quản lý cư dân theo sự phân chia lãnh thổ

- Lý do nhà nước phân chia lãnh thổ và quản lý cư dân theo sự phân chia này
- Chỉ có nhà nước có thể phân chia cư dân và lãnh thổ

2.3. Nhà nước có chủ quyền quốc gia

- Chủ quyền quốc gia là khả năng và mức độ thực hiện quyền lực của nhà nước lên cư dân và trong phạm vi lãnh thổ

- Lý do nhà nước có chủ quyền quốc gia

2.4. Nhà nước ban hành pháp luật và quản lý xã hội bằng pháp luật

- Vai trò, ý nghĩa của việc ban hành và quản lý xã hội bằng pháp luật của nhà nước
- Nhà nước cần phải tôn trọng pháp luật

2.5. Nhà nước thu các khoản thuế dưới dạng bắt buộc

- Lý do thu thuế của nhà nước
- Ý nghĩa của việc thu thuế

3. Các mối quan hệ của nhà nước với những yếu tố cơ bản trong xã hội có giai cấp

3.1 Nhà nước và xã hội

-Xã hội giữ vai trò quyết định, là tiền đề, cơ sở cho sự hình thành, tồn tại và phát triển của nhà nước

-Nhà nước tác động trở lại đối với xã hội theo các chiều hướng tích cực hoặc tiêu cực

3.2. Nhà nước với cơ sở kinh tế

-Cơ sở kinh tế quyết định sự tồn tại và phát triển của nhà nước.

- Nhà nước có sự tác động trở lại đối với nền kinh tế

3.3. Nhà nước trong hệ thống chính trị.

- Nhà nước là trung tâm của hệ thống chính trị
- Các thiết chế chính trị khác có vai trò nhất định đối với nhà nước

3.4. Nhà nước với pháp luật.

- Nhà nước ban hành pháp luật và quản lý xã hội bằng pháp luật
- Nhà nước hoạt động trong khuôn khổ của pháp luật.

4. Bản chất nhà nước chủ nô, phong kiến, tư sản

4.1 Bản chất của nhà nước chủ nô

- Bản chất hay tính giai cấp của nhà nước chủ nô thể hiện chủ yếu trong quan hệ giai cấp giữa chủ nô và nô lệ.
- Nhà nước chủ nô đã thực hiện những công việc chung, bảo vệ lợi ích chung, đáp ứng nhu cầu quản lý các công việc chung của xã hội.

4.2 Bản chất của nhà nước phong kiến

- Bản chất giai cấp của nhà nước phong kiến thể hiện trong tính chất quan hệ đấu tranh giai cấp giữa quý tộc địa chủ và nông dân.
- Bên cạnh việc thực hiện chức năng trấn áp giai cấp, nhà nước phong kiến cũng đã đảm nhiệm vai trò quản lý xã hội, thực hiện các công việc chung, bảo vệ lợi ích chung của xã hội.

4.3 Bản chất của nhà nước tư sản

- Tính chất của mối quan hệ giai cấp giữa tư sản và vô sản là nội dung chủ yếu của tính giai cấp của nhà nước tư sản.
- Nhà nước tư sản đã thực hiện nhiều hơn các công việc chung của xã hội, bảo vệ trật tự và lợi ích chung của xã hội.